

# Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

## Thế Giới Ngày Nay

### H5N1

Cho đến nay thì H5N1 đã phổ thông cũng như Tamiflu là loại thuốc chủng để phòng chống nó.

H5N1 là tên loại virus của cúm gia cầm (thật ra phải là cúm gia cầm và chim mới đúng). Loài người hiện có rất ít sức phòng chống virus này. Virus này hiện có 5 tính chất của loại virus năm 1918 giết hại 50 triệu người trên thế giới.

Khi virus H5N1 nhiễm vào người thì bệnh nhân thấy các triệu chứng như sau:

Sốt cao độ, đau ngực và ho, khó thở, chảy máu trong mũi và nước mắt, tiêu chảy.

H5N1 làm cho một số bệnh nhân bị óc sừng và nóng. Các túi không khí trong phổi ứ đầy nước, ngăn dưỡng khí vào mạch máu. Khiến cho tim và thận không hoạt động bình thường.

### Biện pháp để phòng:

*Khi du lịch:* Tránh nơi từng có dịch xảy ra. Tránh các chợ bán gà vịt tươi. Rửa tay bằng xà-phòng thường xuyên. Tránh ăn tiết canh gà vịt và trứng tươi.

*Khi ở nhà:* Ăn thịt gà vịt như thường, miễn là nấu chín. Gọi bác sĩ khi nào thấy sốt hay các triệu chứng khó thở trong vòng 10 ngày du lịch về.

*Khi dịch bệnh đã lan:* Người nhỏ hay lớn đều có thể lây bệnh. Tránh trực tiếp đụng chạm vào người đã lây bệnh. Nên thử nghiệm xem chính mình có bị nhiễm chưa. Nếu nghi mắc bệnh, gọi bác sĩ để khám. Chủng ngừa cúm thông thường không hiệu lực gì đối với H5N1.

### Nài (jockey) Robot

Đua lạc đà là một trong các môn thi đua hào hứng tại các nước vùng vịnh Ba-tư, nhưng các nhà tranh đấu cho nhân quyền nói rằng môn đua này có khi là nguyên nhân đưa đến những vụ buôn bán trẻ em trong chợ đen. Theo cơ quan Liên Hợp Quốc và các tổ chức khác, thì người ta có nguyên một hệ thống đào tạo hàng loạt thiếu nhi, có khi chỉ bốn tuổi để cho trở thành những tay chuyên nghiệp cưỡi lạc đà trong các cuộc đua.

Các tay hầu đua lạc đà đi tìm trẻ con trai trong các vùng nghèo khổ ở Nam Á và

châu Phi để mua, bắt cóc hay lường gạt đưa sang trung đông để huấn luyện. Những vụ ngã từ lưng lạc đà xuống thường gây thương tích nặng, có khi tử vong, ngoài ra tình trạng hà khắc, và bỏ rơi thường xảy ra. Để đối đầu với những khó khăn và để duy trì môn đua lạc đà, chính phủ nước Qatar đã thuê một công ty Thụy-sĩ tên là K-team để chế tạo ra những thiếu niên nài mới. Loại nài này là rô-bô, nặng khoảng 70 kg, điều khiển từ xa, tay cũng cầm một chiếc roi và chân cũng húc vào hông lạc đà y như nài thật.

Với loại nài rô-bô này, người ta mong rằng nạn buôn hay bắt cóc trẻ em con trai để đem về làm nài lạc đà sẽ chấm dứt.

### Bạch Ốc chao đảo

Theo một bình luận gia thời sự thì cuộc chiến Iraq đang lâm vào thế bí vì chủ nghĩa cá nhân và vì sợ bị coi là yếu nhược. Nhưng một vị giáo sư về kinh tế giải thích rằng Hoa-kỳ lúc nào cũng muốn có một chân đứng vững vàng trong vùng vịnh Ba-tư, và bằng mọi giá họ phải thực hiện được giấc mộng đó.

Kế hoạch đặt chân lên vùng Vịnh không phải mới, nhưng khi bộ ba Dick Cheney, Don Rumsfeld và Condoleezza Rice lên cầm quyền trong chính phủ Bush (con), thì quyết tâm chiếm chỗ đứng ở vùng Vịnh thành hiện thực.

Chỗ duy nhất có thể đặt chân là Iraq, vì Saddam Hussein từng chiếm Kuwait và dẫn Bush (cha) vào cuộc chiến vùng Vịnh và chiến thắng, nhưng không bị hạ bệ.

Tuy nhiên lý do đánh Iraq không có cơ sở vững chắc.

Người đầu tiên nghĩ ra cuộc chiến Iraq là phó TT Dick Cheney. Tháng Hai, 2002 ông Cheney nhận từ CIA một tin mật là Iraq mua urani từ Niger để chế bom hạt nhân. Đại sứ Joseph Wilson được phái đến Niger để tìm bằng chứng. Wilson đi một tuần, trở về, mật báo đó là tin vịt, không có cơ sở. Nhưng Dick Cheney và những nhân vật chủ chiến như Don Rumsfeld, Paul Wolfowitz và I. Lewis Libby và Douglas Feith bỏ qua báo cáo của Wilson, và tìm thêm dữ kiện để buộc tội Saddam là có vũ khí hạt nhân và hóa học, giết người hàng

loạt hay WMD. Dĩ nhiên là cho đến khi 2000 quân Mỹ thiệt mạng và hàng trăm nghìn người Iraq chết (con số này người ta chưa bao giờ công bố), thì lý do đánh Iraq đã đổi thành "Diệt khủng bố".

Tháng 10, 2005, chánh văn phòng phó TT Dick Cheney bị chánh án tòa đặc biệt Patrick Fitzgerald buộc tội man khai và che giấu sự thật. Dick Cheney thì vẫn chối là không hay biết gì về báo cáo của đại sứ Wilson.

Cố vấn Karl Rove của TT Bush cũng đang bị thẩm vấn vì tiết lộ danh tánh một nhân viên nguy trang của CIA là bà vợ đại sứ Joseph Wilson cho một nhà báo.

Patrick Fitzgerald hiện nay là quan tòa xét xử các nhân viên cao cấp tòa Bạch Ốc chỉ vì những nhân vật này nói dối quanh để cuộc chiến Iraq từ lý do WMD đổi sang khủng bố và người Mỹ thấy rằng con cái họ hi sinh cũng không phải là vô lý.

Nhưng cho đến nay chưa ai biết tám bia tưởng niệm chiến sĩ bỏ mình tại Iraq cuối cùng sẽ có bao nhiêu tên tuổi và cho đến bao giờ mới tổng kết được số tử vong sau cùng?

### Syria

Thế giới trong tháng Mười bỗng chĩa mũi dùi vào nước Syria, vì vụ cựu thủ tướng Li-băng là Rafiq Hariri bị ám sát hồi tháng Hai, 2005, vì ông này chủ trương loại trừ ảnh hưởng của Syria tại Li-băng. Cuộc điều tra của LHQ mặc dù chưa đầy đủ chi tiết, nhưng các nước, trừ Nga và Trung-hoa, đều đề nghị lên án Syria và có các biện pháp chế tài đối với nước này.

### Iran

Cũng vào cuối tháng Mười, TT Iran bỗng lên tiếng đòi xóa bỏ Israel khỏi bản đồ thế giới làm cho toàn khối tây phương nổi giận, và đòi đưa Iran ra xử tại LHQ cùng với vụ tiếp tục chế tạo vũ khí hạt nhân. Iran từ gần 30 năm qua vẫn là cái gai của Mỹ và không ngừng chống Mỹ ra mặt. Nhưng đem quân chiếm Iran không dễ bằng chiếm Iraq, vì Hồi Giáo đều đứng đằng sau Iran chứ không lỏng lẻo và chia rẽ như ở Iraq.

## Bài Thơ Cảm Tạ

Đối với tôi không có khúc Kinh Thánh nào thích hợp với lễ cảm tạ cho bằng Thi-thiên thứ 23, vì vậy mời đọc giả đọc Thi-thiên này trong Lễ Cảm Tạ năm 2005:

- 1 Đức Giê-hô-va là Đấng chặn giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.
- 2 Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, dẫn tôi đến mé nước bình tịnh.
- 3 Ngài bỏ lại linh hồn tôi, dẫn tôi vào các lối công bình, vì có danh Ngài.
- 4 Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi; cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi.
- 5 Chúa dọn bàn cho tôi trước mặt kẻ thù nghịch tôi; Chúa xúc dầu cho đầu tôi, chén tôi đầy tràn.
- 6 Quả thật, trọn đời tôi phước hạnh và thương xót sẽ theo tôi; tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va Cho đến lâu dài.

Thi-thiên 23 là một bài thơ quen thuộc đối với người đọc Kinh Thánh, tuy nhiên nhiều người chưa biết đến một đặc điểm của Thi-thiên này là cách xưng hô trong Thi-thiên. Người ta thường cho rằng tiếng Việt phức tạp, vì ngay một danh xưng đại danh từ là TÔI cũng có nhiều hình thức. Tôi có thể là Anh, hay Em, Bác hay Chú, Con hay Cháu.... Nghĩa là tùy theo vai vế mà xưng hô cho đúng.

Trong Thi-thiên 23, ba câu đầu tiên tác giả dùng đúng đại danh từ TÔI của tiếng Việt để cho mọi người biết Chúa đã làm gì cho bản thân mình. Nhưng từ câu 4 đến câu sáu thì tác giả quay hướng lên Chúa, thưa chuyện với Chúa, vì thế trong tiếng Việt không thể dùng đại danh từ TÔI, vì xưng hô như thế đối với Chúa là không thích hợp, mà phải xưng là CON. Trong tiếng nguyên văn, phần đầu nói đến Chúa là ngôi thứ ba, nhưng từ câu 4 tác giả nói với Chúa qua ngôi thứ hai.

Thi thiên này khi thay đổi đại danh từ như thế sẽ đọc:

- 1 Đức Giê-hô-va là Đấng chặn giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.
- 2 Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, dẫn tôi đến mé nước bình tịnh.
- 3 Ngài bỏ lại linh hồn tôi, dẫn tôi vào các lối công bình, vì có danh Ngài.

(Đó là nói với người khác hay với chính mình, và sau đây là lời thưa với Chúa)

- 4 Dầu khi con đi trong trũng bóng chết, con sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng con; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi con.
- 5 Chúa dọn bàn cho con trước mặt kẻ thù nghịch con; Chúa xúc dầu cho đầu con, chén con đầy tràn.
- 6 Quả thật, trọn đời con phước hạnh và thương xót sẽ theo con; con sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài.

Trong mùa Cảm Tạ 2005 chúng ta hãy cùng đọc Thi-thiên 23 với cách đọc mới, chúng ta sẽ thấy phước hạnh nhiều hơn.

Chúng ta có biết bao nhiêu điều cảm tạ Chúa vì Chúa như người chăn trung tín, cẩn thận, cung ứng mọi nhu cầu tinh thần, vật chất cho ta. Chúng ta cảm tạ Chúa mà nói rằng: Tôi chẳng thiếu thốn gì.

Đồng cỏ xanh tươi ngon ngọt, bên dòng suối mát Chúa dẫn đưa đến từng ngày cho tâm hồn ta thỏa mãn, không còn phải đam mê, chạy theo cuộc đời. Trong Chúa ta sẽ không thiếu gì cả, nhất là tình yêu và ngoài Chúa ta sẽ không làm được chi cả.

Trong những ngày tháng khí hậu đổi thay, với những thách thức của xã hội, của người đời, ta cần được Chúa bồi bổ sức lực, dẫn vào lối công chính thánh thiện của Ngài, vì vinh quang và danh dự của Chúa.

Nhưng cảm tạ phải đi đôi với đức tin và thực hành, phải sống với Chúa và kinh nghiệm tình yêu của Ngài.

Chúng ta sẽ nói với Chúa như thế nào mỗi ngày? Trong những nguy nan của đời sống, chúng ta có tin rằng:

*Dầu khi con đi trong trũng bóng chết, con sẽ chẳng sợ tai họa nào, vì Chúa ở cùng con. Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi con. Hay không?*

Đây là kinh nghiệm của từng cá nhân. Sẽ có trũng bóng chết, sẽ có những ngày đen tối u ám trên đường đời của chúng ta nhưng hãy tin rằng Chúa vẫn ở cùng mỗi người. Hay chúng ta luôn luôn ở cùng Chúa, thì sẽ cảm thấy sự săn sóc che chở của Chúa an ủi dẫn dắt. Hãy hết lòng tin

cậy nơi Chúa, chớ nương cậy nơi sự thông sáng, khôn ngoan của mình.

*Chúa dọn bàn cho con, trước mặt kẻ thù con.* Cuộc đời không phẳng lặng mãi, nhưng lúc nào cũng có những thách thức, những áp lực, có thể có cả kẻ thù nữa.

Trước những trở lực mà chúng ta lo sợ nhất, hãy vững tin nơi Chúa vì Ngài là đấng không những cung ứng nhu cầu mà còn bảo vệ danh dự cho chúng ta nếu hết lòng tin và nhờ cậy Ngài. Hãy nói với linh hồn mình như tác giả Thi Thiên 116 đã viết: **Hỡi linh hồn ta, hãy trở về nơi an nghỉ người, vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi người.** Vâng Chúa luôn luôn hậu đãi ta dù nhiều ngày ta quên ơn Chúa.

*Chúa xúc dầu cho đầu con*

Cuộc đời có thể gặp bối rối, tuyệt vọng, và nhục nhã, nhưng Chúa vẫn xúc dầu, vẫn hàn gắn những thương đau, tôn trọng, chấp nhận và phục hồi danh dự, nếu chúng ta hết lòng nhờ cậy Chúa, vì biết rằng ở ngoài Chúa chúng ta chẳng làm gì được.

*Chén con đầy tràn*

Sống kết hợp với Chúa như cành nho liền với gốc thì chén thương yêu lúc nào cũng đầy tràn tình thương và phước hạnh của Chúa. Tình yêu của chúng ta là do Chúa ban, lúc nào cũng phải tràn đầy với ý chí, nghĩa là quyết tâm; lý trí, nghĩa là nhận định tinh xác; và tình cảm, nghĩa là mềm mỏng triu mến.

Ngoài đời con người khát khao mãi tình yêu vì chỉ là tạm bợ, nhưng trong Chúa, tình yêu lúc nào cũng phong phú đật vì xuất phát từ Chúa là nguồn tình yêu và được chính Chúa bảo vệ.

*Quả thật, trọn đời con phước hạnh và thương xót sẽ theo con; con sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài.*

Trong đời này, vì không tin Chúa, người ta chạy khắp nơi, gõ khắp các cửa để tìm hạnh phúc, nhưng khi chúng ta đi với Chúa thì hạnh phúc chạy theo chúng ta vì Chúa đầy lòng thương xót, lúc nào cũng đoái thương và bảo vệ. Chúng ta hãy quyết định sống mãi trong nhà Chúa, vì không nơi nào trong trần gian này chúng ta tìm được hạnh phúc thật và hi vọng.

Câu: *Con sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài* trong nguyên văn còn có thể dịch là:

*Con sẽ trở về nhà của Chúa và ở đó lâu dài.*

Con chiến có thể đi xa nhà Chúa dễ dàng vì những gì cuốn hút nó ở ngoài kia, nhưng nó phải quyết tâm trở về trong nhà Chúa luôn luôn. Có nghĩa là nó cam kết

sẽ không rời khỏi nhà Chúa mà trôi nổi trong cuộc đời này.

Nhưng không phải chỉ có cuối tháng 11 mới là lễ cảm tạ, ước mong mỗi ngày trong đời sống chúng ta là ngày cảm tạ, vì dù dành cả cuộc đời để cảm tạ Chúa cũng

chưa đủ tỏ lòng biết ơn Chúa về mọi ân lành mà Chúa đã và sẽ ban cho chúng ta.

## Nguyễn Sinh

# Trang Nhật Ký

Ngày 7 tháng 9

*Lại một đêm chấp chờn khó ngủ. Những hình ảnh kinh hoàng cứ hiện đến, quấy rầy. Gió bên ngoài thổi mạnh, lá lao xao theo tiếng gió rít mạnh từng hồi. Một cảm giác hồi tiếc, buồn ngủ chợt đến, rồi đi. Một kết luận thẳng thừng: chẳng làm gì được, bó tay! Chỉ cầu một điều: xin cho giấc ngủ về cách yên lành. Thế rồi, mệt mỏi đã làm mình thiếp khi nào không biết.*

*Sáng sớm, tiếng cửa phòng mở, nắng mai theo khe hở chạy vào buồng ngủ giả chiến. Hơn bốn mươi người nằm sắp lớp, vội thức dậy sau một đêm mệt nhọc. Tiếng nhốn nháo từ mọi góc phòng. Người nằm cạnh ngó nhìn mông lung qua ánh mắt mờ đục. Không biết ông đang nghĩ gì, riêng mình thì tâm trí ngổn ngang trăm bề. Một người trong Hội Thánh Tin Lành bước vào. Anh dừng lại đầu phòng, thăm hỏi và thông báo:*

*- Quý vị ngủ ngon không? Chúng tôi có quần áo sạch do nhà thờ đưa đến, xin quý ông bà anh chị đến lựa và nhận về cho nhà mình. Phòng tắm đã chuẩn bị xong, quý vị có thể theo thứ tự đến đó tắm rửa. Đây là kem và bàn chải đánh răng, khăn lau mặt, v.v...*

Ngày 9 tháng 9

*Đêm nay mình thèm ghi lại một số việc xảy ra, kể cả những việc không đáng kể. Buổi chiều nhà thờ chờ tới những chiếc ghế bố. Cả phòng nhốn nháo xếp chỗ ở của mình. Các gia đình có con nhỏ hăm hở nhất, vì lũ trẻ có chỗ tốt hơn để ngủ. Trong ngày, anh em trong nhà thờ tăng cường vật dụng cần dùng. Mục sư Tâm, mình vừa biết tên ông chiều hôm qua, thường xuyên lui tới, nhưng ông không ở lại lâu, vì phải chạy vòng ngoài. Ngoài việc chỉ đạo, ông còn lo hợp thức hoá chỗ ở theo phép của thành phố. Thấy ông bận rộn, mình cảm thông. Một ý nghĩ chợt đến, tự trách sao mình là gánh nặng cho nhiều người! Xót xa thân phận, mình nghe đắng cả cổ họng!  
Cùng ngày, mục sư Tâm đến căn phòng tạm trú. Ông khuyên anh em cứ vững lòng*

Lời ghi chú: *Riêng tặng anh chị em tôi - những người đang dốc lòng phục vụ với các nạn nhân của bão Katrina và Rita tại Hội Thánh mình, "vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu" (I Cô-rinh-tô 15: 58b).*

## Nguyễn Thái Sơn.

Vừa bước vào văn phòng, đến bàn làm việc, Tâm thấy trên bàn làm việc quyển Notebook, ghi nấn nét hai chữ nhật ký, phía dưới ký tên Nguyễn Văn Nho. Anh nói thầm: Cửa anh Nho. Khá ngạc nhiên, anh định qua phòng bên hỏi Hiếu, cô thư ký, nhưng nhìn mảnh giấy nhỏ nằm bên cạnh, anh gỡ trang đầu, băng khuàng nhìn những dòng chữ của người bạn mới làm thân trong những ngày hoạn nạn . . .

Ngày 5 tháng 9

*Nhập trại...*

*Sáng nay ghé qua văn phòng nhà thờ, xin cô thư ký một cây bút và quyển tập nháp, dùng nó như quyển nhật ký của mình. Đã hơn tuần qua, không tối nào mình ngủ được. Giả như ở nhà, có lẽ mình ngủ dễ dàng vì cơ thể quá mệt mỏi. Mấy đêm qua, cứ mỗi lần chợt mắt hình ảnh của những đoàn bus chạy nối đuôi, bên trong chật nít người lánh nạn, tiếng sóng vỗ bờ, tiếng gió rít, tiếng la hét, kêu vói nhau. . . hiện đến với mình. Rồi hình ảnh những ngày cuối của Việt Nam Cộng Hòa cũng xen vào giữa cảnh hỗn loạn của cuộc chạy tránh nạn bão Katrina. Cảm giác xót xa, tiếc nuối tận cùng mỗi lần nghĩ đến những mất mát do cơn bão gây nên. Trống tay. Bộ quần áo có mùi hôi, bám lấy mình nhiều ngày qua, tạo thêm sự khó chịu. Mình chỉ mong trời sáng thật nhanh, xô đi cái bóng đêm kinh hoàng trùm lấy căn phòng tạm cư thiếu tiện nghi và đầy người này. Nằm nghe tiếng gáy ngủ, tiếng trẻ con thỉnh thoảng ré lên vì oi bức, mình thấy bao muộn phiền, tan tác, nhập nhằng trong giấc ngủ.*

*vì nhà thờ đã sắp xếp công tác để có thể giúp đỡ nạn nhân dài hạn. Ông cũng đề cập đến việc tương trợ từ các nhà thờ Việt Nam trên toàn nước Mỹ, khuyên mọi người đừng quá lo lắng.*

Ngày 10 tháng 9 - Thứ bảy

*Tối hôm nay, mọi việc khá ổn định. Gia đình có con nhỏ và người có bệnh được chăm sóc ưu tiên. Các cháu nhỏ được anh chị em trong Hội Thánh dẫn đến trường xin ghi danh học. Người đang có bệnh được chở đến các văn phòng bác sĩ khám bệnh, xin thuốc. Mình là một trong những người ấy. Mấy hôm nay, hoàn cảnh nghiệt ngã, không có thuốc men đã khiến căn bệnh có phần trầm kha, sức khỏe có chiều xuống dốc...*

Ngày 12 tháng 9,

*Sáng qua Chúa nhật. Một ngày thật an lành. Mục sư Tâm trông có vẻ khá hơn mấy hôm trước nhiều trong bộ đồ tươm tất. Những căng thẳng hình như vơi hẳn đi trên khuôn mặt mệt nhọc vì lo cho anh em tỵ nạn. Ông mời mọi người đến phòng nhóm họp của nhà thờ.*

*Ngồi trong thánh đường, không lớn nhưng gọn gàng và sạch sẽ. Nhìn lên cây thánh giá treo trước mặt - trong khoảnh khắc hai mảnh ký ức của hơn 25 năm qua: thập tự giá và cha mẹ nuôi - tưởng như lắng đọng nay chợt dồn đuổi hiện về. Ông bà Johnson, cha mẹ nuôi là người bảo trợ mình ra khỏi trại Pendleton. Hình ảnh thân thương đó gợi lại bao nhưng nhớ: Con chạy loạn ở những ngày cuối tháng 4, năm 1975; cuộc vượt biển muôn trùng và các ngày đầu tá túc tại trại tạm cư vùng đồi núi nam California. Ba mẹ dẫn dắt từng bước đầu bờ ngõ, rồi lên đại học, đỗ đạt, thành công. Rồi thành phố Oklahoma, rời ngôi thánh đường mỗi cuối tuần gặp gỡ, gần bó, đầy kỷ niệm. Vào đời, mình đã bỏ niềm tin và quên luôn người chăm nom mình trong những ngày đầu ở xứ người để theo đuổi giấc mộng công thành danh toại.*

Dòng đời trôi nhanh, mới đó đã trên 30 năm. Mình đã già yếu đi nhiều...

17 tháng 9

Mấy ngày gần đây, mình mới thực sự hoàn hồn, xin làm việc lật vật trong khu vực tạm cư. Sau những ngày giúp việc, mình cảm thấy mến và thân tình hơn với mục sư Tâm. Ông ấy khoảng tuổi mình, có cái dáng dấp của một nhà giáo, nói năng nhỏ nhẹ, hồn nhiên và vui tính. Hằng ngày mục sư Tâm vẫn lui tới thăm hỏi từng người. Tối qua trời tối nhanh, lũ trẻ con bỏ vào bên trong. Bên ngoài, khuôn viên giáo đường im phắc, gợi lên cảm giác buồn buồn. Mình thích cái tĩnh mịch của đêm, vì nó mang dấu vết của thanh bình sau những ngày giông tố, từ ngoại cảnh đến nội tâm. Mục sư Tâm ghé lại thăm mình. Sau non một giờ tâm tình, ông nhắc nhớ về tình yêu Thiên Chúa. Ông nói về Thiên Chúa, tình yêu, sự hy sinh của Ngài. Phải rồi, những từ ngữ này từng gắn liền với cái ký ức mà mình đã cho ngủ yên với thời gian. Trong khoảnh khắc, lương tri chai lì của mình bị đánh thức. Ngày mới đến Mỹ, Hội Thánh giúp tinh thần, cha mẹ nuôi dưỡng dục, cho học đến nơi. Thế mà gần như mình vong ơn, quên đi tất cả các ơn lành Thượng Đế dành cho mình, qua những người quanh mình. Phía sau của mọi cứu giúp, là tình yêu của Đấng Cứu Chuộc, thứ tình yêu được trải rộng qua những người theo Ngài. Mình bị xoáy vào cơn bão tình yêu, mình khóc. Sau lời cầu nguyện, mục sư Tâm chia tay, mình thấy tâm hồn thật bình an.

23 tháng 9

Các đài truyền hình liên tục tường trình về bão Rita, càng lúc càng khốc liệt hơn. Dân chúng sống ở Houston được lệnh di tản. Họ hồi hộp chờ đợi bão từ ngoài khơi tiến vào. Theo dự đoán của đài khí tượng, bão Rita sẽ vào đất liền sáng sớm ngày thứ 2, chỉ còn vài hôm nữa. Thiên tai cứ dồn dập kéo đến. Mình tự hỏi: Lại phải chạy lánh nạn lần nữa sao? Anh em trong Hội Thánh trấn an, nhưng chính họ cũng đang tìm cách đưa mọi người rời khỏi Houston. Thị trường thành phố cho lệnh bắt buộc di tản. Các nơi có người tạm cư sẽ mang các nạn nhân của mình cùng rời thành phố. Thêm một gánh nặng cho nhà thờ, mình nghĩ vậy. Cảm ơn Houston và anh em ở đây!

25 tháng 9

Hôm nay là Chúa Nhật. Mặt trời vắng bóng, mây xám dày đặc cả khung trời. Mùa thu thật ảm đạm. Mọi người nhốn nháo, bàn tán về bão Rita. Khi giờ thờ phượng Chúa bắt đầu, tiếng hát cất lên ngợi khen Thiên Chúa, trong niềm tin quyết, cảm động. Mình bị cuốn hút bởi lời ca. Tiếng nhạc dứt, lời Kinh thánh được đọc lên. Mục sư giảng luận. Những bồn chồn lo lắng biến đi, thay vào đó là sự an ninh sâu kín của tâm hồn qua lời chia sẻ của vị mục sư. Bây giờ mình thật sự cảm nhận lời Chúa có tác dụng xua đi bao ý nghĩ tiêu cực để con người có thể vươn lên trong bất cứ hoàn cảnh nghiệt ngã nào...

Buổi chiều, mục sư Tâm cho sắp xếp đưa mọi người ra khỏi thành phố. Điểm đến là Waco. Mọi sự đã được dàn xếp, sẽ đi sâu vào đất liền, càng xa Houston càng tốt. Những chiếc xe chờ người và vật dụng cần thiết nối đuôi nhau rời bãi đậu xe nhà thờ khi ánh nắng cuối ngày vừa tắt, trở lại bóng đêm với những cơn gió đang thổi mạnh từng hồi...

27 tháng 9

Houston an toàn, chỉ bị thiệt hại nhỏ sau khi cơn bão chuyển hướng tiến về phía đông bắc thành phố. Mọi người thở phào nhẹ nhõm, chuẩn bị trở lại Houston, nơi đây đã có ít kỷ niệm với mình. Tình cảm của Hội Thánh dành cho mình khá đặc biệt, thứ tình yêu chỉ tìm thấy nơi Thiên Chúa. Tự trách mình đã một lần bỏ đi xa nhà Chúa như một đứa con hoang đàng, lo xây dựng mộng đẹp trần gian qua lối sống ích kỷ hơn hai mươi lăm năm qua. Tự nhủ, mình sẽ chẳng để mất cơ hội sống cuộc sống có ý nghĩa lần nữa. Chỉ sợ mai này liệu mình còn đủ sức khỏe và nghị lực để chống trả những nghiệt ngã cuộc đời không? Sự nghiệp. Công danh. Tình yêu. Sự phục vụ. Tâm linh. Đây là ưu tiên của cuộc đời? Dù con người bon chen thế nào thì tất cả đều nằm trong sự an bài của Thiên Chúa. Sau bao đổ nát, sự an ninh tâm hồn mới là chân giá trị của cuộc sống...

3 tháng 10

Trở lại chỗ cũ. Nắng thật đẹp sau những ngày bão táp. Lá cây đổ đầy sân nhà thờ. Buổi chiều, sau khi ăn tối, mình cảm thấy rất mệt, sức khỏe không mấy khả qua. Sáng mai hy vọng có dịp tái khám. Bây giờ mình

chỉ biết cầu nguyện với Chúa và giao mọi gánh nặng cho Ngài.

4 tháng 10

Đêm qua dù ngủ ngon, khi thức dậy mình thấy đau nhức nhiều trong cơ thể. Căn bệnh cũ tái phát và còn về trầm kha hơn. Không hiểu sao mình lại nghĩ nhiều đến mục sư Tâm. Ông vừa được cử đi công tác xa tuần lễ này. Bao nhiêu gánh nặng trên vai ông. Ngoài công việc của Hội Thánh, ông còn lo ụy lạo một số nơi bị ảnh hưởng bởi hai cơn bão đến trong cùng một tháng. Cầu xin Chúa thêm sức cho ông, mình thăm nguyện như vậy.

12 tháng 10

Mục sư Tâm vào bệnh viện thăm mình. Thật là một điều an ủi. Có cho ông biết về tình trạng sức khỏe không mấy khả quan của mình. Ông cầu nguyện xin Chúa an ủi và giao phó mình cho Ngài. Ông đến cũng để chia tay cho một chuyến công tác xa khác, tuần sau sẽ trở lại thăm mình. Trong ánh mắt đầy tin yêu của Chúa, dường như ông tiên liệu được điều gì. Ông chỉ cười buồn rồi chia tay. Tự nhủ, liệu ông có về kịp để gặp lại mình lần nữa không. Có một chút nuối tiếc, nhưng lạ lắm, mình cảm nhận một sự bình an như chưa một lần hiện diện trong đời, đang tràn ngập cả tâm hồn... Ta để sự bình an lại cho các con; ta ban sự bình an ta cho các con; ta cho các con sự bình an chẳng phải thế gian cho. Lòng các con chớ bối rối và đừng sợ hãi...; Sự bình an ấy đang chiếm hữu mình trọn vẹn, có lẽ vì mình đã tìm gặp lại Chúa yêu thương thương đầu. . .

Mục sư Tâm đi nhanh qua phòng cô Hiếu:

-Việc gì đã xảy ra, sao tôi lại có quyển nhật ký của anh Nho?

Hiếu đáp trong xúc động:

-Ông Nho đã nhờ bệnh viện trao quyển nhật ký của ông cho mục sư, sau khi ông biết mình không còn đủ sức để ghi chép. Ông đã ra đi một cách bình yên, thanh thản sau một giấc ngủ an lành.

Mục sư Tâm bàng hoàng. Ông vừa mất đi một người bạn trong Chúa. Một nỗi buồn len qua tâm tư ông, ông thì thầm: "Anh Nho, hẹn gặp lại anh ở nơi nước vĩnh sinh, nơi không còn những đau thương của cuộc đời, dù ngoại cảnh hay ở nội tâm của mỗi người chúng ta."

# Hai Thương

*Một thương tóc bỏ đuôi gà,  
Hai thương ăn nói mặn mà có duyên.*

Người Việt nào cũng yêu ca dao và chắc hẳn quen thuộc với bài “Mười Thương” chúng ta đã nghe từ tấm bé. Các văn học gia cho rằng khi văn viết thành hình và phát triển, thì văn truyền khẩu sẽ dần bị mai một. Điều này không xảy ra với ca dao tục ngữ Việt Nam. Trái lại, ca dao tục ngữ đã trở nên nét đặc thù của dân tộc ta, là kho tàng văn chương được cả giới bình dân lẫn trí thức trân trọng.

Hai câu ca dao trên, trước hết nói về mái tóc, hay kiểu tóc, của thiếu nữ ngày xưa. Mái tóc không tầm thường như chúng ta nghĩ. Nếu luận về chức năng và biểu tượng của mái tóc, chắc một pho sách cũng chưa đủ; nhưng hôm nay, tôi muốn bàn về một đề tài khác: “*Hai thương ăn nói mặn mà có duyên.*”

Nói thế nào gọi là “mặn mà có duyên?” Nói ngọt có phải là “mặn mà” không? Chưa hẳn. Nói hay có phải là “có duyên” không? Chưa chắc. Cụm từ “mặn mà có duyên” thật là hay, vì khiến chúng ta hình dung được tất cả sự duyên dáng khả ái khó giải thích thành lời. Nói chung, người ăn nói “mặn mà có duyên” khiến chúng ta thấy thoải mái khi tiếp chuyện, ưa thích được nghe người ấy nói, tâm phục trước lời lẽ có ý nghĩa sâu sắc, và phát sinh lòng cảm mến chân thành bởi nét thanh tao dịu dàng của người nói. Nếu thế thì chắc tôi sẽ trùm mền khóc ba ngày ba đêm, vì tôi mãi mãi chẳng bao giờ là người ăn nói “mặn mà có duyên.”

Ôi, tôi cũng ước ao mình là người ấy, nên cố tìm tòi học hỏi cách nói chuyện làm sao để gây cảm tình. Lục lạo trong sách vở, tôi thấy có 10 bí quyết tích cực phải làm như sau: thành thật, vị tha, vui vẻ, tế nhị, nhân cách tốt, biết nghe và biết khen, nói phải lời phải lúc, tự nhiên, khiêm tốn và nhẹn nhục. Hay quá. Thật là khuôn vàng thước ngọc. Nếu ai cũng thực hành những điều này thì chắc là, “*Thiên đàng không ở đâu xa, Ở ngay trên đất, ở ngay trong lòng.*”

Lý thuyết là vậy, nhưng thực hành thì thiên nan vạn nan. Ngay tiêu chuẩn đầu tiên đã trực trực. Chúng ta thích người khác thành

thật với mình, nhưng đâu phải lúc nào mình cũng thành thật với người ta? Và có chắc rằng lúc nào chúng ta cũng khiêm tốn một cách tự nhiên không? Lời nói là công cụ quan trọng để diễn đạt tư tưởng, mà cũng có thể trở thành vũ khí giết người. Trong lịch sử Trung Hoa, các thuyết khách đi từ nước này sang nước khác, dùng ba tactic lưỡi để dụ những ông vua đánh nhau hay giải hòa. Trong nền chính trị hiện đại, điều đó vẫn còn xảy ra.

Thánh Kinh gọi cái lưỡi là “nơi đô hội của tội ác.” Đã bao lần mình trần trọc thâu đêm, vắt tay lên trán, hối tiếc vì lỡ lời đến nỗi làm hỏng công việc, làm mất bạn bè, làm đau lòng người thân? Nhiều hơn nữa, biết bao lần chúng ta đau khổ vì người khác đã nói những lời tàn tệ làm tổn thương mình. Lâu lắm rồi, tôi có đọc một bài báo viết rằng, trong Anh ngữ, có ba lời tuyệt vời ai cũng thích nghe: 1. I love you, Tôi yêu bạn. 2. I’m sorry, Tôi xin lỗi. 3. I’ll be there, Tôi sẽ đến ngay.

Không cần khai triển dài dòng, ai nấy đều biết sức mạnh của ba chữ “I love you.” Thật lạ lùng, con người được sinh ra trong tình yêu, lớn lên trong tình yêu, vậy mà muôn đời, con người luôn khao khát tình yêu. Người ta nói rằng khi chàng trai theo đuổi cô gái thì trông chờ giây phút anh có thể thì thầm ba chữ “I love you” để tỏ tình. Rồi sau khi lấy nhau, đến phiên người vợ mãi trông chờ được nghe chồng nói “I love you” bên tai. Đứa con được nghe cha mẹ nói “I love you” sẽ cảm thấy bình an và tự tin hơn. Những người chúng ta nghĩ rằng xấu xa, gian ác nhất, lại càng thêm khát được nghe ba chữ “I love you” hơn ai hết. Vật chất không khiến chúng ta hạnh phúc. Người hạnh phúc trên đời là người được yêu. Chúng ta là những người hạnh phúc, vì chúng ta được Thượng Đế yêu thương. Nếu chúng ta chưa cảm thấy tình yêu ấy, chắc có điều gì sai trật đâu đó chẳng?

Thánh Kinh chép rằng, “Lời đáp êm nhẹ làm nguôi cơn giận.” Thiết tưởng không có gì khiến chúng ta mau nguôi giận cho bằng khi nghe ba chữ “I’m sorry.” Trong mỗi chúng ta đều có những bướng bỉnh, kiêu ngạo, theo từng mức độ khác nhau, khiến chúng ta khó nói “I’m sorry.” Hơi khô hôi bạn nhỉ? Ba chữ người ta thích nghe nhất lại là ba chữ mình khó nói nhất.

Thay vì nhận sự thiếu sót của mình và ăn năn từ bỏ lỗi lầm, chúng ta thường vin nhiều lý do để bào chữa hành vi, hay đổ lỗi cho người khác. Có lẽ sự ngăn cách giữa Thượng Đế và con người đã bắt đầu tại đây. Từ buổi sáng thế, Chúa luôn bày tỏ tình yêu đối với nhân loại, là vật thợ tạo quý báu Chúa đã dựng nên, là đàn con yêu dấu của Ngài. Dù vậy, với bản tính ương ngạnh, chúng ta đã chọn đường lối riêng của mình, xa cách và chối bỏ Thượng Đế. Chúng ta là những đứa con xa nhà quá lâu, đến nỗi không còn cảm biết tình yêu Thượng Đế, thậm chí đã mất cả ý thức mình có một người Cha Thiên Thượng. Ngày nào chúng ta nhận biết sự sai lạc của mình, trở về bên Chúa để thưa, “I’m sorry,” thì lúc ấy, chúng ta sẽ cảm nhận được tình yêu Thiên Thượng.

Nếu mình bị hư xe giữa đêm tối, gọi điện cho người bạn và nghe người ấy nói, “I’ll be there, Tôi sẽ đến ngay” thì lòng mình thấy vui vẻ nhẹ nhàng biết mấy. Cô gái sắp sanh đứa con đầu lòng, tràn đầy lo lắng, gọi mẹ và nghe mẹ nói rằng, “I’ll be there, Mẹ sẽ đến giúp con,” thì yên tâm dưỡng nào. Đứa con đại đột bỏ nhà ra đi theo bạn xấu, trở nên thân tàn ma dại, hối lỗi ăn năn, gọi về nhà, nghe giọng cha bên kia đầu giây, “I’ll be there, Ba sẽ đến đón con,” thì lòng cảm xúc biết bao. Gia đình gặp thảm kịch, mọi người đều hốt hoảng, bối rối, gọi người bạn thân và nghe trả lời, “I’ll be there, Tôi sẽ đến ngay” thì cảm thấy được an ủi vô cùng. Chúa Toàn Năng là Đấng luôn đáp lời “I’ll be there” với người tìm cầu Ngài. Đường giây liên lạc của Chúa mở 7 ngày trong tuần, 24 giờ mỗi ngày; đó là đường giây trực tiếp, không cần thư ký, không phải nhấn qua máy, và không lúc nào bị bận. Khi chúng ta nhận biết tình trạng đau thương của mình, đừng chần chờ, hãy gọi Chúa, Ngài sẽ đáp lời tức khắc.

Chúa lúc nào cũng yêu chúng ta. Từ buổi đầu sáng thế, sứ điệp của Chúa với nhân loại vẫn luôn là “I love you.” Chúng ta không nhận được tín hiệu ấy vì mình không chịu nhận “I’m sorry” trong những lỗi lầm của mình. Nếu chúng ta nói “I’m sorry,” Chúa sẽ luôn đáp lời “I’ll be there” với chúng ta.

Tôi bắt đầu bằng sự “mặn mà có duyên” của con người, rồi quẹo sang lời của Chúa hồi nào không hay. Chúng ta mong ước mình là người ăn nói “mặn mà có duyên,” mong ước người xung quanh ăn nói “mặn mà có duyên” với mình, nhưng rồi mình bị thất vọng luôn luôn, vì chính mình không đạt được điều đó, mà người xung quanh

## Đừng Lầm Lẫn !

Trước Thế Giới Chiến Tranh thứ nhất, một người mẹ goá trẻ tuổi sống với cha mẹ ruột và một đứa con trai tám tuổi tên là Jean-Paul Sartre. Cậu bé không quên được những cuộc đối thoại nhằm chỉ trích và châm chọc của ông bà ngoại về niềm tin của nhau gần như trong mỗi bữa ăn. Ông ngoại là người Tin-lành còn bà ngoại là Công-giáo cổ điển Pháp mà! Về sau trong các tác phẩm, Sartre còn nhắc rằng: “*Các cuộc đối thoại công kích này không có ý hại nhau, nhưng làm cho tôi nghĩ rằng cả hai tôn giáo ấy đều không có giá trị gì cả. Mẹ tôi coi như có bốn phận phải nuôi dạy tôi cho trở thành tín đồ Công-giáo ngoan, nhưng thành thật mà nói, tôn giáo không bao giờ có ảnh hưởng gì đến tôi cả.*”

Vào khoảng Thế Chiến chấm dứt thì Sartre đã lớn và hoàn toàn xa cách hẳn Giáo-hội. Mười mười hai tuổi, Sartre đã ghé đi xem lễ ở nhà thờ và một hôm quyết định không đi nữa. Để đánh dấu ngày quyết định không bao giờ đi nhà thờ nữa, Sartre đứng trước tấm gương và nguyện rửa Thiên-Chúa. Sartre chửi rửa Đấng Tạo Hóa ba lần và cảm thấy thoải mái trong lương tâm! Thế là Sartre không còn quan hệ nào với Chúa và Giáo-hội nữa. Sartre nhất quyết sống vô thần trọn đời và rất bằng lòng. Sau nhiều năm tháng, Sartre nhìn lại ngày mà ông ta định nghĩa cuộc đời của mình và viết: “*Mỗi chúng ta đều có thể đoán biết một kinh nghiệm nào đó của tuổi trẻ sẽ đưa đến một hậu quả như thế nào, hoặc là cuộc khủng hoảng đặc biệt trong tuổi dậy thì gây ra tổn hại hay đưa đến một lập trường nào đó sau này. Khúc quanh của cuộc đời rất có thể đã ấn định sẵn do từ ảnh hưởng của kinh nghiệm đó.*”

Nói khác đi là: “Nếu tôi thực sự nguyện rửa Thiên-Chúa, thì hành động này đã định hướng cho cả đời tôi và là dấu ấn cho số phận tôi.” Dĩ nhiên Sartre trở thành nổi danh trong triết học hiện sinh và chính trị vô thần của ông ta trong khoảng giữa thế kỷ 20. Tuy nhiên qua tác phẩm của Sartre, người ta nhận thấy ông ta đánh đu giữa hai cái cực đoan. Một bên là kiểu hãnh tri thức và giải phóng tính dục, bên kia là quận thắt triết học và thất vọng cá nhân.

Trong nhiều trường hợp, Sartre thốt ra rằng “*không có lối thoát*” khỏi vấn nạn của đời người nếu cố sống như thể Thiên-Chúa không tồn tại. Ông bảo: “*Đời người chỉ toàn là đau khổ và cô đơn, thế rồi chết. Hết!*”

Tuy nhiên, một thời gian ngắn trước khi qua đời, Sartre đụ đi rất nhiều. Báo *Nouvel Observator*

cũng không làm thỏa lòng mình được. Chỉ có Chúa là Đấng có lời nói “mặn mà có duyên” nhất vì tình yêu của Chúa chân thật, tuyệt đối, bất di và trường tồn. Để kết thúc, tôi tạm lấy ý bài ca dao Mười Thương để tặng bạn vài câu thơ con cóc sau đây:

có đấng tãi một đối thoại giữa một triết gia hiện sinh lỗi lạc và một cây bút Mác-xít như sau. Sartre nói với nhà báo rằng: “*Tôi không cho rằng tôi đây là một sản phẩm của ngẫu nhiên, một mảy bụi trong vũ trụ, nhưng là một con người được mong đợi, chuẩn bị, mừng tượng ra trước. Nghĩa là, một sinh vật mà chỉ có một Đấng Tạo-hóa mới có thể tạo dựng nên; và ý niệm về một bàn tay sáng tạo đó phải đề cập đến Thiên-Chúa.*”

Một người bạn thân của Sartre trong một thời gian là Simone de Beauvoir và các đồng nghiệp khác của ông đều cực lực chống lại cái ý niệm “tà giáo” này. Nhưng Sartre không buồn trả lời, vì khi một người đã mù và gần chết thì cuộc chơi ú tim (đi trốn đi tìm) với hiện thực có nghĩa gì nữa đâu?

Điều đáng buồn là Jean-Paul Sartre đã để cho một quyết định lúc thiếu niên làm lu mờ bất cứ một quan niệm thực tiễn nào về Thiên-Chúa trong suốt gần sáu mươi năm. Hầu hết đời ông là những năm căm ghét người khác, vật lộn vô vọng để tìm niềm vui, ý nghĩa, an bình và sức mạnh.

Dù Sartre được coi như một trong những triết gia vĩ đại nhất của thế kỷ 20, ông đã phạm hai điều sai lầm nổi bật trong tư tưởng.

Thứ nhất, Sartre đã lầm lẫn giữa *cảm xúc* và *hiện thực*. Điều này hay xảy ra lắm. Một người một hôm thức dậy, quay sang bên cạnh, thấy bà vợ và nhận ra rằng anh ta không có một cảm xúc yêu đương nào cả đối với người phụ nữ đó. Cảm xúc không yêu đương đó làm anh ta ngỡ ngàng đến nỗi anh ta quyết định rằng đây chính là thực sự. Vì vậy anh ta hành động theo cái cảm xúc hôm ấy, và quên hẳn rằng tình yêu không phải chỉ là một cảm xúc nhất thời. Thực sự tình yêu là một điều mà ta phải quyết định nhiều lần và nhiều lần nữa cả đời.

Thứ hai, Sartre đã lầm lẫn giữa *sự kiện* và *số phận*. Khi Sartre nguyện rửa Thiên-Chúa, ông ta nghĩ rằng làm như vậy là niêm ấn số phận của mình. Nghĩa là không nhìn lại, không nhận định xem mình có nên lựa chọn khác đi hay không. Cho đến khi cuối cùng của cuộc đời, Sartre vẫn nguyện rửa số phận của mình như thể tự mình không sao thay đổi được.

Tôi không hiểu có bao nhiêu người đọc bài này mang tâm sự lạ kỳ như Jean-Paul Sartre, nhưng tôi hi vọng rằng độc giả sẽ không bao giờ lầm lẫn hai điều quan trọng như Jean-Paul Sartre. Ta không thể sống bằng cảm xúc mà thôi, nghĩa là không thể cảm thấy đúng hay cảm thấy

*Một thương Chúa phán “Love you,”  
Hai thương mình nói “Sorry” với Ngài.  
Ba thương Chúa sẽ đến ngay,  
Ban cho phước hạnh dâng đầy trong tâm.*

## Bình Minh

sai về một sự kiện nào. Vì sự thực vẫn là sự thực, dù cho ta có cảm thấy thế nào. Hãy đến với sự thực, đừng để cảm xúc đánh lừa mình. Thay vì dựa vào cảm xúc, ta hãy nhìn thẳng vào sự thực.

Nhiều người không chịu đọc Kinh Thánh và không muốn tin Chúa, nghĩ rằng phải có cảm xúc mới quyết định như thế được. Tuy nhiên đức tin không căn cứ vào cảm xúc mà phải dùng lý trí, tình cảm và ý chí, nghĩa là lý luận, cảm nhận và quyết định.

Điều lầm lẫn thứ hai của đại triết gia Sartre là lẫn lộn sự kiện và số phận. Sự kiện là việc xảy ra, còn số phận là hướng đi, là ý nghĩa của cuộc đời. Sự kiện có thể không tái diễn, nhưng số phận thay đổi được khi ta nhận định lại những quyết định của mình và tự nhận thấy có sai lầm.

Số phận của con người thật ra không do con người quyết định, vì Đấng Tạo Hóa đã khải thị bằng nhiều hình thức để con người trở về với cội nguồn, để biết rõ mình từ đâu ra và sẽ đi về đâu. Chính cuộc về nguồn đó sẽ làm cho tâm hồn thỏa mãn và cuộc đời có ý nghĩa, mục đích, hi vọng, an bình và niềm vui thật.

Mời bạn hãy tin nhận Chúa để giải quyết những bức xúc về cuộc đời và ý nghĩa của nó. Chỉ một mình Chúa có khả năng làm cho bạn bằng lòng về các câu hỏi về nguồn gốc, và chỉ nhờ niềm tin mà tâm linh bạn mới được khai mở để thấy những giá trị mà người vô tín không bao giờ nhận ra.

## Nguyễn Sinh

*Chân Trời Mới*

**Chủ Nhiệm & Chủ Bút**  
Nguyễn Sinh

**Giám Đốc Điều Hành**  
Vinh Phước

Địa chỉ: VPNS PO Box 4568  
Anaheim, CA 92803

E-mail: [info@vpns.org](mailto:info@vpns.org) hay  
[n\\_sinh@yahoo.com](mailto:n_sinh@yahoo.com)

Phone: (714) 758-8767

## Câu chuyện sau cùng

Những điều không hiểu.

Trước đây đồng tính luyến ái là chuyện hổ nhục, người ta chỉ thì thầm cho nhau nghe rằng một anh chàng nào đó "lại cái" hay "ái nam ái nữ". Ngày nay người ta đang tranh đấu công khai cho hai người cùng phái tính được lấy nhau chính thức như vợ chồng. Ngày xưa học trò đi học chỉ biết gia đình là nơi có cha, mẹ và con cái sinh sống. Ngày nay đứa trẻ nhiều khi phải tìm hiểu xem gia đình mình có cha và mẹ, hay có hai cha hoặc hai mẹ!

Ngày xưa ai nói đến thuốc "Thảo Nam Sơn, Tam Tinh Hải Cẩu..." là mọi người phá lên cười và câu chuyện được kể lại như chuyện Tiếu Lâm. Ngày nay, vài phút trên truyền hình lại quảng cáo thuốc Viagra và Cialis mà không ai cho là nhơ bẩn.

Ngày xưa việc ngoại tình là chuyện xấu xa cần giấu diếm, ngày nay các chuyện ngoại tình là đề tài mọi câu chuyện và phim ảnh, đến nỗi người không biết ngoại tình là gì tự thấy mình bị bỏ rơi.

Thế giới càng văn minh, càng nhiều tiện nghi thì dường như những chuyện xấu cũng không còn nữa, vì cái gì cũng đưa ra công luận cả và coi như bình thường. Người sống trong xã hội cảm thấy rất dễ chịu vì mọi việc xấu xa nhơ bẩn nhất đều được khai thác triệt để và nói ra công khai, không phải để ngăn ngừa, nhưng khuyến khích. Đó chính là nan đề của thế giới ngày nay.

Nói như thế để thấy rằng giá trị đạo đức luân lý vào lúc này trong lịch sử nhân loại đã xuống thấp nhất, và mọi người không cảm thấy khó chịu khi những gì che giấu, nay phải công khai phơi bày. Người ta không còn biết như thế nào là xấu xa hay xấu hổ nữa. Ai không đồng ý như thế là lạc hậu (như tôi và độc giả?!).

Mặt khác, người ta không hiểu tại sao thiên tai nhiều liên tiếp, hàng chục nghìn người chết và nhiều dịch bệnh đang nổ ra trên thế giới: HIV, H5N1 đe dọa tiêu diệt hàng chục triệu người nhanh chóng, *Tamiflu* chế không kịp... và nhiều thứ khác...

Trở về với Kinh Thánh, Rô-ma 1 ghi rằng: *"Thật vậy, từ trời, Thiên-Chúa mặc khải cơn thịnh nộ của Người chống lại mọi thứ vô luân và bất chính của những người lấy sự bất chính mà giam hãm chân lý... Họ khoe mình khôn ngoan, nhưng đã trở nên điên rồ... Vì thế Thiên-Chúa để mặc họ buông theo dục vọng mà làm những điều ô uế, khiến thân thể họ ra hư hèn.... Thiên-Chúa đã để mặc họ buông theo dục tình tồi bại... Như vậy là chuốc vào thân hình phạt xứng với sự lầm lạc của mình..."* (Kinh Thánh, bản dịch Các Giờ Kinh Phụng vụ).

Nếu ta bình tâm suy xét, ta sẽ hiểu nguyên nhân của nhiều tai họa mà thế giới ngày nay đang và sẽ phải đón nhận.

Tuy nhiên, trở về với Thiên-Chúa trong ăn năn, sám hối và cảm tạ là con đường ngắn nhất mà mỗi người có thể làm được trước khi ân huệ cứu vớt của Chúa đến kỳ hạn phải chấm dứt và tai họa tiêu diệt thế giới loài người bắt đầu.

CTM 10/05